CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

=====\*\*\*\*\* ======

BIÊN BẢN

KIỂM TRA ĐỐI VỚI KHÁCH HÀNG

(áp dụng đối với cho vay CBCNV)

Hôm nay, ngày ………tháng ……..năm ………

Địa chỉ: {affiliate\_unit\_address}

Chúng tôi gồm có :

BÊN CHO VAY: Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam - Chi nhánh {branch\_province}

Người đại diện: Ông/Bà …………………………………., Chức vụ: CBTD

BÊN VAY VỐN:

Người đại diện: Ông/Bà {individual\_fullname}

Người đại diện: Ông/Bà

Hai bên cùng tiến hành việc kiểm tra nội dung như sau:

I. Thông tin về hợp đồng vay vốn

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Số HĐCTD | Số tiền vay | Ngày vay | Ngày đến hạn | Dư nợ đến ngày kiểm tra |
| {contract\_number} | {loan\_money}đ | {ctd}/{ctm}/{cty} | {end\_date} |  |
| Tổng cộng |  |  |  |  |

- Mục đích vay vốn:

II. Kết quả kiểm tra

1. Tình hình vay vốn và sử dụng vốn vay

Tình hình sử dụng vốn vay (nêu rõ số hiệu, ngày tháng của các chứng từ đã kiểm tra - Liệt kê cho lần kiểm tra đầu tiên):

Khách hàng sử dụng vốn vay:

☐ Đúng mục đích ☐ Không đúng mục đích

2. Kiểm tra các thông tin chung về khách hàng

- Khách hàng có thay đổi địa chỉ sinh sống:

☐ Có ☐ Không

Trường hợp có thay đổi, nêu địa chỉ mới và đánh giá ảnh hưởng đến việc thu hồi nợ:

- Tình hình về gia đình của khách hàng (có thay đổi về tình hình hôn nhân, thay đổi trong quan hệ gia đình có thể ảnh hưởng đến việc trả nợ của khách hàng,...):

☐ Có ☐ Không

Trường hợp có thay đổi, nêu cụ thể và đánh giá ảnh hưởng đến việc thu hồi nợ:

3. Kiểm tra nguồn trả nợ, khả năng trả nợ của khách hàng

- Tình hình thu nhập dùng để trả nợ của khách hàng

☐ Ổn định, cụ thể:……………………………………………….. (cụ thể về cơ quan làm việc, vị trí công việc, tăng giảm thu nhập...)

☐ Tăng. Cụ thể:

☐ Giảm. Cụ thể:

☐ Không còn nguồn thu. Nêu rõ lý do, nguyên nhân:

- Phát sinh các thông tin bất lợi ảnh hưởng tới khả năng trả nợ của khách hàng:

☐ Có ☐ Không

4. Kiểm tra việc thực hiện các cam kết của khách hàng

Khách hàng có vi phạm các nội dung của HĐCTD, HĐBĐ:

☐ Có ☐ Không

5. Dự báo rủi ro

Rủi ro về công việc, nguồn trả nợ, hoàn cảnh gia đình,…

Ý KIẾN CỦA CÁN BỘ KIỂM TRA

- Về việc sử dụng vốn vay của khách hàng:

- Nguồn trả nợ, khả năng trả nợ của khách hàng:

- Đề xuất, kiến nghị:

Ý KIẾN CỦA BÊN VAY VỐN

Biên bản này được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản có giá trị như nhau.

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẠI DIỆN BÊN VAY VỐN | ĐẠI DIỆN BÊN CHO VAY  Cán bộ kiểm tra  Người kiểm soát |